

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 9A1

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Hồ Nguyễn Quốc An	51147895	11/01/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
2	Trương Hoài An	51147896	04/9/2010	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
3	Châu Huỳnh Anh	51147897	26/02/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A1	
4	Nguyễn Phạm Hồng Anh	51147898	11/4/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
5	Nguyễn Lê Gia Bảo	51147899	15/3/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
6	Phạm Lê Bằng	51147981	26/9/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	
7	Trần Nhật Duy	51147985	16/7/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A2	
8	Trần Mỹ Duyên	51147986	16/3/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	
9	Lê Thị Ngọc Giàu	51147988	14/7/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	
10	Đinh Gia Hào	51147941	21/6/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
11	Hồ Nhật Hào	51147900	20/4/2010	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
12	Hứa Nhật Hào	51147901	20/12/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
13	Lê Ngọc Hân	51147903	29/10/2010	Nữ	Kinh	Lớp 8A1	
14	Nguyễn Lý Ngọc Hân	51147942	08/5/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A1	
15	Phan Lê Ngọc Hân	51147904	08/4/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A1	
16	Trần Trung Hậu	51147905	24/12/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
17	TRẦN NHƯ HUỲNH	48278782	21/9/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A1	
18	Lâm Minh Khang	51147993	05/11/2011	Nam	Khơ-me	Lớp 8A2	
19	Hữu Nguyễn Đăng Khôi	51147906	08/3/2011	Nam	Khơ-me	Lớp 8A1	
20	Lê Trần Dô Khuyết	51147995	24/7/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A2	
21	Thạch Hữu Mỹ Linh	51147907	10/8/2011	Nữ	Khơ-me	Lớp 8A1	
22	Huỳnh Hữu Lộc	51147908	19/8/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
23	Nguyễn Thành Luân	51147909	08/02/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
24	Lê Cẩm Ly	51147952	09/7/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A1	
25	Phạm Nhật Minh	51147910	21/7/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
26	Lý Diễm My	51147911	02/5/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A1	
27	Nguyễn Thị Chà My	51147912	17/6/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A1	
28	Nguyễn Xuân Nghi	51147913	08/7/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A1	
29	Huỳnh Trọng Nghĩa	51147914	05/6/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
30	Nguyễn Văn Nguyễn	51147932	12/12/2010	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
31	Nguyễn Trọng Nhân	51148003	02/12/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A2	
32	Hồ Vĩnh Nhật	51147916	22/7/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
33	Lâm Minh Nhật	51147918	12/12/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
34	Huỳnh Tấn Phổ	51147931	06/12/2009	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
35	Nguyễn Phúc Thiên Phú	51147919	18/9/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
36	Trần Minh Quân	51148005	11/4/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A2	
37	Nguyễn Phú Quý	51147920	14/11/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
38	Phạm Văn Quý	51147921	19/8/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
39	Trần Nhật Quy	51147922	27/10/2010	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
40	Trần Như Quỳnh	51147961	27/7/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A1	
41	Lê Duy Thái	51147923	08/6/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
42	Trần Thị Diễm Thu	51147925	02/5/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A1	
43	Phan Nguyễn Anh Thư	51147926	28/10/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A1	
44	Nguyễn Thị Kiều Tiên	51147927	25/11/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A1	
45	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	51147928	25/11/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A1	
46	Nguyễn Trần Trân	51148013	02/3/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A2	
47	Lê Minh Trí	51147929	02/5/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
48	Trang Phan Nhã Uyên	96000726-00-13168	01/01/2011	Nữ	Kinh		
49	Lê Văn Vẹn	51147970	13/3/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	
50	Trần Phong Vũ	51147930	02/02/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A1	

Xã Tân Lộc, ngày 22 tháng 08 năm 2025

Hiệu trưởng

Trần Văn Dũng

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 9A2

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Nguyễn Khánh Anh	51148023	06/5/2010	Nam	Kinh	Lớp 8A3	
2	Nguyễn Như Anh	51147980	22/8/2011	Nữ	Kinh		
3	Trần Như Anh	51148024	27/6/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
4	Bùi Vũ Bảo	51148025	22/02/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A3	
5	Trịnh Quốc Bảo	51148026	01/8/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A3	
6	Võ Thị Mộng Cầm	51148027	06/3/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
7	Võ Ngọc Chúc	51147983	06/8/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	
8	Đoàn Tường Duy	51148028	04/9/2009	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
9	Trần Nhựt Duy	51147939	05/01/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A3	
10	Huỳnh Thùy Dương	51147987	25/4/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	
11	Nguyễn Thị Linh Đa	51148031	11/12/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
12	Mai Thị Châu Đoan	51148033	17/3/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
13	Huỳnh Đông Hải	51147940	02/11/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A2	
14	Trương Hồng Hạnh	51148034	21/8/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
15	Nguyễn Gia Hạo	51148021	30/6/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A2	
16	Phạm Phúc Hậu	51147943	14/02/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A2	
17	Đinh Mạnh Huỳnh	51148037	17/5/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A3	
18	Cao Diễm Hương	51148038	28/02/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
19	Nguyễn Lý Bảo Khang	51148039	21/7/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A2	
20	Đinh Trọng Khiêm	51148041	10/02/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A3	
21	Lê Minh Khôi	96000726-00-13159	24/7/2011	Nam	Kinh		
22	Lê Nguyên Khôi	51148042	16/4/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A3	
23	Hồ Nhựt Long	51147950	14/3/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A2	
24	Nguyễn Hoàng Lộc	51147951	18/9/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A3	
25	Nguyễn Phú Lộc	51148044	12/11/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A3	
26	Nguyễn Lý Diễm My	51148047	31/10/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
27	Lê Hồng Nghi	51147954	16/6/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	
28	Lê Trọng Nghĩa	51148048	17/10/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A3	
29	Trần Hữu Nghĩa	51147955	20/10/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A3	
30	Đinh Thương Nghiệp	51148049	28/01/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A3	
31	Huỳnh Lê Bảo Ngọc	51148050	26/11/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
32	Lưu Khánh Ngọc	51148001	10/11/2011	Nữ	Kinh		
33	Hà Đông Nhi	51148052	14/5/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
34	Huỳnh Thị Đông Nhi	51148053	09/5/2010	Nữ	Kho-me	Lớp 8A3	
35	Đào Tấn Phát	51148004	25/7/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A2	
36	Lê Thành Phú	52338485	05/9/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A3	
37	Nguyễn Chí Tài	51148057	16/7/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A3	
38	Tăng Quang Thái	51147974	15/12/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A3	
39	Lê Kiều Thơ	52338486	12/8/2010	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
40	Nguyễn Thị Phương Thùy	51147966	17/5/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
41	Nguyễn Anh Thư	51148058	17/8/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
42	Trần Minh Thư	51148141	17/7/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
43	Trung Anh Thư	51148011	27/12/2010	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	
44	Nguyễn Đoan Trang	51148059	13/4/2010	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
45	Ngô Tố Trân	51148061	18/12/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
46	Giang Phú Trọng	51148062	23/6/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A3	
47	Nguyễn Thị Mai Trúc	51148063	21/9/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
48	Nguyễn Nhật Trường	51148064	29/9/2010	Nam	Kinh	Lớp 8A3	
49	Võ Tiến Vinh	51148014	05/11/2011	Nam	Kinh		
50	Giang Triệu Vy	51148065	18/11/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
51	Phạm Thị Thủy Vy	51148066	20/10/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
52	Tô Tường Vy	51148067	04/5/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A3	
53	Hồ Như Ý	51148016	11/5/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
-----	-----------	-------------	-----------	-----------	---------	-------------------	---------

Trần Văn Dũng

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 9A3

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Trần Thị Lan Anh	51147979	07/11/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	
2	Ngô Gia Bảo	51148068	13/02/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
3	Huỳnh Khánh Bằng	51147982	18/3/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	
4	Ngô Trí Diễn	51148069	23/9/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
5	Hứa Mỹ Diệu	96000726-00-13169	18/8/2011	Nữ	Kinh		
6	Trần Khánh Duy	51148071	12/3/2010	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
7	Huỳnh Chí Đại	51148072	15/4/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
8	Huỳnh Thành Đạt	51148073	21/6/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
9	Phạm Việć Đức	51148074	28/7/2010	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
10	Kiều Gia Hân	51148075	03/9/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A4	
11	Nguyễn Minh Hiền	51147945	12/5/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
12	Trần Thị Diễm Huỳnh	51147990	27/4/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	
13	Trần Âu Gia Hưng	51147991	23/3/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A2	
14	Trần Nguyễn Duy Khang	51147994	09/6/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A2	
15	Nguyễn Đăng Khoa	51148078	22/01/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
16	Lê Hứa Anh Khôi	51148080	18/01/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
17	Nguyễn Anh Khôi	51148079	30/10/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
18	Thái Minh Khôi	51148081	21/3/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
19	Phạm Huỳnh Gia Kiệt	51148077	23/8/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
20	Thái Kim Liên	51147949	20/9/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A4	
21	Bùi Nhật Linh	51148083	21/5/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
22	Nguyễn Quốc Lượng	51148018	09/7/2010	Nam	Kinh	Lớp 8A2	
23	Hồ Công Lý	51147998	01/12/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A2	
24	Dương Diễm My	51148084	27/9/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A4	
25	Phạm Như Ngọc	51148087	30/9/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A4	
26	Tôn Trí Nguyễn	51148089	06/12/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
27	Trương Thúy Ngun	51147956	10/12/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A4	
28	Quách Trọng Nhân	51148107	11/9/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
29	Trần Hồ Tổ Nhi	51148090	15/11/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A4	
30	Huỳnh Tâm Như	51148091	22/10/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A4	
31	Nguyễn Quỳnh Như	52338482	18/9/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	
32	Phan Gia Phú	51147958	15/7/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
33	Nguyễn Tri Phương	51148092	21/10/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
34	Giang Văn Quy	51148103	02/10/2010	Nam	Khơ-me	Lớp 8A4	
35	Nguyễn Minh Tài	51148093	14/11/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
36	Phạm Ngọc Tân	51148094	12/7/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
37	Giang Quốc Thịnh	51147965	01/11/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
38	Đinh Ngọc Anh Thư	51148097	02/6/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A4	
39	Nguyễn Minh Tiền	51147963	08/4/2010	Nam	Kinh		
40	Nguyễn Ngọc Trâm	51148098	30/7/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A4	
41	Nguyễn Thị Cẩm Tú	51148095	07/8/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A4	
42	Lâm Minh Tuấn	51148096	27/6/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A4	
43	Trần Duy Tường	51148010	04/5/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A2	
44	Đặng Thị Thảo Vy	51148101	24/9/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A4	
45	Đoàn Thúy Vy	51148102	27/9/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A4	
46	Ngô Triệu Vy	51148099	29/4/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A4	
47	Nguyễn Thảo Vy	51148100	16/11/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A4	
48	Dương Bảo Yến	51147971	27/11/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A4	
49	Dương Ngọc Yến	51148017	22/9/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	

Xã Tân Lộc, ngày 22 tháng 08 năm 2025
Hiệu trưởng

Trần Văn Dũng

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 9A4

STT	Họ và tên	Mã học sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp năm học trước	Ghi chú
1	Phạm Quỳnh Anh	51147936	20/4/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	
2	Từ Kiều Diễm	51148111	07/01/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
3	Lê Quốc Đại	51148113	13/01/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
4	Nguyễn Chí Đại	51148114	10/5/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
5	Bùi Thúy Đang	51148115	22/5/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
6	Ngô Xuân Đào	51148116	28/4/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
7	Nguyễn Minh Đăng	51148117	02/10/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
8	Hồ Vĩnh Hào	51147989	20/9/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A2	
9	Phan Gia Hân	51148119	31/3/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
10	Nguyễn Thị Kim Hên	51147944	20/8/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
11	Lâm Trung Hiếu	51147946	16/11/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
12	Nguyễn Việt Khải	51148121	25/01/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
13	Hồ Minh Khôi	51148122	16/10/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
14	Nguyễn Duy Khôi	51148123	14/4/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
15	Lữ Ngọc Lam	51148151	17/4/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
16	Lý Tường Lam	51147996	18/12/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	
17	Võ Sông Lam	51148126	09/9/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
18	Dương Thị Thùy Linh	51148127	28/11/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
19	Phạm Phi Na	52910002	23/7/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
20	Nguyễn Thanh Ngân	51148019	29/10/2010	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	
21	Lữ Thảo Nghi	51148129	25/10/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
22	Cao Thái Nguyên	51147973	21/3/2010	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
23	Lê Trọng Nguyễn	51148130	17/4/2010	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
24	Nguyễn Trọng Nguyễn	52551143	06/10/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
25	Phan Hoàng Gia Nguyễn	51148131	19/10/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
26	Bào Huỳnh Như	51148132	21/3/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
27	Phạm Thị Tô Như	51147957	04/5/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
28	Trương Quỳnh Như	51148133	02/8/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
29	Nguyễn Trường Phúc	51148136	05/4/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
30	Lữ Thùy Quyên	51148020	07/4/2010	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	
31	Nguyễn Nhật Quyền	51148006	01/3/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A2	
32	Nguyễn Phương Quỳnh	51148056	09/01/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
33	Lê Thị Kim Riêng	51148008	25/01/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	
34	Chung Chí Tâm	51148137	19/01/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
35	Lê Quốc Thái	51148138	11/02/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
36	Đỗ Phương Thảo	52338483	24/10/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	
37	Võ Thị Thu Thảo	52338487	02/9/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A2	
38	Trần Gia Thịnh	51148139	02/7/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
39	Dương Thanh Thùy	51148140	02/12/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
40	Nguyễn Lý Song Thư	51147967	25/6/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
41	Phạm Anh Thư	51147968	26/9/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
42	Hà Quang Triều	51148142	11/6/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
43	Nguyễn Công Trình	51148143	18/8/2011	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
44	Lâm Tôn Thanh Trúc	51148144	16/12/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
45	Huỳnh Tuấn Tú	51148150	22/9/2010	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
46	Nguyễn Hồng Vẽ	51148146	31/5/2011	Nữ	Kinh	Lớp 8A5	
47	Hứa Trọng Vinh	51148147	24/01/2010	Nam	Kinh	Lớp 8A5	
48	Hứa Trọng Võ	51148148	24/01/2010	Nam	Kinh	Lớp 8A5	

Xã Tân Lộc, ngày 22 tháng 08 năm 2025
Hiệu trưởng

Trần Văn Dũng